

Số: **165** /HD-UBND

Bắc Kạn, ngày 28 tháng 3 năm 2019

HƯỚNG DẪN
Hoạt động và tổ chức bình xét khen thưởng của các
Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định tổ chức và hoạt động của cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 420/SNV-TĐKT ngày 18/3/2019,

Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn về nội dung hoạt động và tổ chức bình xét khen thưởng của Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh với những nội dung cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA

1. Tổ chức ký kết giao ước thi đua

Trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hoặc bộ ngành, cơ quan chủ quản giao và tình hình thực tế của các đơn vị thành viên, đơn vị Trưởng Cụm, Khối thi đua xây dựng nội dung giao ước thi đua và tổ chức ký kết giao ước thi đua hằng năm. Thành phần tham gia ký giao ước thi đua là đại diện lãnh đạo các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua.

Việc ký kết giao ước thi đua của Cụm, Khối thực hiện trong quý I của năm thi đua; đối với các khối trường học thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện trong quý IV.

2. Xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động, bảng chấm điểm thi đua và tổ chức thực hiện

Căn cứ đặc điểm tình hình cụ thể của các đơn vị thành viên, Trưởng Cụm, Khối thi đua xây dựng dự thảo kế hoạch, quy chế hoạt động của Cụm, Khối để các đơn vị thành viên tham gia góp ý; sau khi thống nhất, ban hành để thực hiện.

Việc xây dựng bảng chấm điểm thi đua của Cụm, Khối thi đua trên cơ sở các tiêu chí thi đua và theo thang điểm chung do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Văn bản này.

3. Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện phong trào thi đua

Hằng năm, các Cụm, Khối thi đua thực hiện kiểm tra các đơn vị thành viên trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua để rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế và làm cơ sở trong chấm điểm, bình xét, suy tôn cuối năm. Đơn vị Trưởng Cụm, Khối thi đua xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra đã được Cụm, Khối thống nhất; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để theo dõi chung.

Nội dung kiểm tra:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành các văn bản triển khai công tác thi đua, khen thưởng, tổ chức phong trào thi đua của đơn vị được kiểm tra;

- Kết quả thực hiện các nội dung đã ký kết giao ước thi đua và công tác khen thưởng của đơn vị được kiểm tra;

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện phong trào thi đua; việc phát hiện, xây dựng, nhân điển hình tiên tiến của đơn vị được kiểm tra.

Trưởng Cụm, Khối thi đua tổng hợp kết quả, gửi thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các đơn vị thành viên, đồng thời tổ chức rút kinh nghiệm chung tại Hội nghị tổng kết công tác thi đua khen thưởng của Cụm, Khối.

4. Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm

Đơn vị Trưởng Cụm, Khối thi đua phối hợp với đơn vị Phó Trưởng Cụm, Khối thống nhất về thời gian, địa điểm tổ chức sơ kết; chuẩn bị nội dung và chủ trì Hội nghị. Thành phần tham gia là lãnh đạo và bộ phận tham mưu giúp việc về thi đua khen thưởng các đơn vị trong Cụm, Khối.

Nội dung:

- Đánh giá kết quả 6 tháng đầu năm thực hiện các nội dung giao ước thi đua đã ký kết; bàn các biện pháp triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua 6 tháng cuối năm;

- Trao đổi các kinh nghiệm, học tập các điển hình tiên tiến của các đơn vị thành viên; có thể tổ chức giao lưu văn hóa, thể thao hoặc tham quan, học tập trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị, địa phương trong và ngoài tỉnh.

Thời gian hoàn thành trong tháng 7 hằng năm; ngành Giáo dục và Đào tạo hoàn thành khi kết thúc học kỳ I.

5. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng hằng năm

Đơn vị Trưởng Cụm, Khối thi đua chủ trì, phối hợp với đơn vị Phó Trưởng Cụm, Khối thống nhất về thời gian, địa điểm, chuẩn bị nội dung và chủ trì Hội nghị. Hội nghị chỉ được tổ chức khi có đủ 100% đại diện các đơn vị trong Cụm, Khối tham gia. Thành phần tham gia là lãnh đạo và bộ phận tham mưu giúp việc về thi đua, khen thưởng các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua.

Nội dung:

- Đánh giá kết quả, tình hình thực hiện quy chế hoạt động, nội dung giao ước thi đua của Cụm, Khối thi đua và các đơn vị thành viên trong năm; bàn, thống nhất các biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới;

- Thảo luận, đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng của các đơn vị thành viên;

- Thảo luận, thống nhất kết quả chấm điểm thi đua của từng đơn vị trong Cụm, Khối;

- Bình xét, suy tôn đơn vị xuất sắc tiêu biểu dẫn đầu và các đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua của Cụm, Khối thi đua để đề nghị xét tặng Cờ thi đua và Bằng khen;

- Bầu Trưởng; Phó Trưởng Cụm, Khối thi đua cho năm tiếp theo;

- Thống nhất nội dung tổ chức các hoạt động thi đua; tổ chức ký kết giao ước thi đua, phát động phong trào thi đua của Cụm, Khối.

Thời gian hoàn thành trong tháng 01 năm sau; ngành Giáo dục và Đào tạo hoàn thành khi kết thúc năm học.

II. XÂY DỰNG BẢNG CHẤM ĐIỂM, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM VÀ BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Bảng chấm điểm thi đua

Căn cứ nhiệm vụ chủ yếu và đặc điểm tình hình cụ thể của các đơn vị thành viên, các Cụm, Khối thi đua thống nhất xây dựng bảng chấm điểm với các tiêu chí thi đua cụ thể để các đơn vị thành viên thực hiện. Bảng chấm điểm cần thể hiện được phần các đơn vị thành viên tự chấm và phần thẩm định của đơn vị Trưởng và Phó Trưởng Cụm, Khối.

Quy định thang điểm chung cho tất cả các Cụm, Khối thi đua của tỉnh là 100 điểm, gồm 3 nội dung chính sau:

a) Thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn: 60 điểm

* Đối với Cụm thi đua các huyện, thành phố gồm các tiêu chí chủ yếu sau:

- Thu ngân sách trên địa bàn (so với kế hoạch);

- Sản xuất nông - lâm nghiệp (so với kế hoạch);

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (so với kế hoạch);

- Diện tích trồng rừng mới (so với kế hoạch);

- Kết quả thực hiện chỉ số cải cách hành chính (CCHC) hằng năm (nếu chưa có kết quả chính thức thì lấy kết quả dự ước; cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ thẩm định sau khi có kết quả chính thức);

- Số người được giải quyết việc làm (so với kế hoạch);

- Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (so với kế hoạch);

- Xây dựng trường chuẩn quốc gia (so với kế hoạch);

- Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới;

- Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững;
 - Kết quả thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”;
 - Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;
 - Công tác quốc phòng, quân sự địa phương;
 - Công tác quản lý dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm;
 - Công tác đảm bảo an toàn giao thông (theo 3 tiêu chí).
- * Đối với các Khối thi đua của các sở ngành và tương đương:
- Công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch được giao;
 - Công tác tham mưu xây dựng các cơ chế chính sách, các giải pháp, chương trình, kế hoạch phục vụ công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực;
 - Kết quả thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm khác được cấp có thẩm quyền giao trong năm;
 - Kết quả thực hiện những công việc đột xuất được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong năm;
 - Kết quả công tác nghiên cứu, áp dụng các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến vào trong thực tiễn công tác của cơ quan, ngành, lĩnh vực;
 - Thực hiện công tác CCHC (đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh lấy kết quả thực hiện các chỉ số CCHC năm để tính điểm - nếu chưa có kết quả chính thức thì lấy kết quả dự ước; các cơ quan khác thì lấy kết quả thực hiện CCHC trong nội bộ cơ quan để tính điểm);
 - Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;
 - Công tác đảm bảo an ninh trật tự tại cơ quan;
 - Kết quả xây dựng cơ quan, công sở văn hóa.
- (Đối với các đơn vị sự nghiệp, các Khối thống nhất xây dựng tiêu chí phù hợp thay thế cho các nội dung liên quan đến nhiệm vụ quản lý nhà nước).
- * Đối với Khối thi đua các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các hội cấp tỉnh:
- Kết quả thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm được cấp có thẩm quyền giao trong năm;
 - Công tác tham mưu hoạch định các chủ trương, chính sách cho Tỉnh ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thuộc lĩnh vực cơ quan phụ trách;
 - Công tác xây dựng tổ chức bộ máy, thực hiện CCHC và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động điều hành;
 - Công tác tổ chức vận động quần chúng thực hiện các chủ trương của đảng, pháp luật nhà nước;

- Công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức;

- Công tác chỉ đạo, phối hợp trong việc tuyên truyền và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động;

- Công tác đảm bảo an ninh trật tự tại cơ quan;

- Kết quả xây dựng cơ quan, công sở văn hóa.

* Đối với Khối thi đua các doanh nghiệp:

- Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế (tốc độ tăng trưởng; doanh thu; năng suất lao động; lợi nhuận; nộp ngân sách và các chỉ tiêu khác);

- Thực hiện các quy định của pháp luật đối người lao động (về tiền lương, tiền công; chế độ nghỉ ngơi, chăm sóc sức khỏe; bảo hiểm xã hội...);

- Thực hiện các chính sách an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Đảm bảo vệ sinh, môi trường trong sản xuất, kinh doanh;

- Đảm bảo an ninh trật tự tại công sở, nơi sản xuất kinh doanh;

- Kết quả xây dựng đơn vị văn hóa;

- Tham gia các hoạt động khác tại địa phương.

* Đối với Cụm thi đua các xã, phường, thị trấn: Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố vận dụng các tiêu chí của Cụm thi đua các huyện, thành phố để hướng dẫn xây dựng tiêu chí chấm điểm phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương và chỉ đạo thực hiện.

* Đối với Khối các trường học, các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ chức năng nhiệm vụ, các Sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn xây dựng bảng chấm điểm phù hợp với đặc điểm của ngành, địa phương và chỉ đạo thực hiện.

b) Kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị (chung cho các Cụm, Khối): 15 điểm

- Tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương của đảng, chính sách, pháp luật nhà nước theo chỉ đạo của cấp trên;

- Kết quả thực hiện việc học tập và làm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị;

- Việc chấp hành điều lệ đảng, pháp luật nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo các đơn vị, địa phương;

- Kết quả công tác xây dựng đảng (xếp loại Đảng bộ cấp huyện; hoặc tổ chức cơ sở đảng đối với sở, ngành và tương đương; xếp loại đảng viên đối với cơ quan không có tổ chức đảng); thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Công tác xây dựng các tổ chức đoàn thể (nếu đơn vị có tổ chức đoàn thể).

c) Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng (chung cho các Cụm, Khối thi đua): 15 điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào thi đua tại địa phương, đơn vị (văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn; kế hoạch hoặc chương trình tổ chức phong trào thi đua).

- Kết quả tổ chức thực hiện phong trào thi đua:

+ Tổ chức phát động và đăng ký thi đua thường xuyên kịp thời;

+ Kết quả thực hiện phong trào thi đua “Bắc Kạn chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”;

+ Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua khác do các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội hoặc đơn vị, địa phương phát động;

+ Có cách làm mới, sáng tạo trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua;

+ Kết quả xây dựng điển hình tiên tiến (có những mô hình, gương điển hình tiên tiến mới và giới thiệu cho các cơ quan truyền thông tuyên truyền);

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả.

- Kết quả công tác khen thưởng:

+ Khen thưởng theo thẩm quyền đối với các chuyên đề thi đua hoặc khen thưởng đột xuất;

+ Khen thưởng đối với người trực tiếp lao động sản xuất hoặc làm chuyên môn nghiệp vụ;

+ Có tập thể, cá nhân được khen thưởng trong phong trào xây dựng nông thôn mới;

+ Có tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp nhà nước.

- Các nội dung liên quan khác:

+ Tích cực tham gia các hoạt động của Cụm, Khối thi đua;

+ Chế độ thông tin, báo cáo công tác theo yêu cầu của đơn vị Trưởng Cụm, Khối thi đua (kịp thời, đầy đủ, chính xác).

Tổng điểm 3 nội dung trên là 90 điểm (chưa tính điểm thưởng).

d) Điểm thưởng, điểm trừ; trường hợp chưa hoặc không xét thi đua

- Điểm thưởng: Tổng điểm thưởng tối đa là 10 điểm. Điểm thưởng cho đơn vị hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu được xác định là trọng tâm tại điểm a nêu trên; mỗi chỉ tiêu vượt mức được thưởng không quá 03 điểm trong tổng số điểm được thưởng. Các Cụm, Khối thi đua thống nhất về các tiêu chí, nếu vượt mức hoặc hoàn thành xuất sắc sẽ được tính điểm thưởng.

- Điểm trừ: Việc trừ điểm được thực hiện khi đơn vị có những vi phạm sau:

+ Đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật bị truy tố, bị buộc thôi việc trừ 10 điểm; bị xử lý kỷ luật khiến trách trừ 03 điểm, bị cảnh cáo, cách chức, giáng chức hoặc xử phạt vi phạm hành chính trừ 05 điểm; đối với đơn vị lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định của ngành. Quyết định xử lý kỷ luật kỷ năm nào thì trừ điểm thi đua của năm đó;

+ Đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc các quy định do Cụm, Khối thi đua đề ra (tham gia các hội nghị không đầy đủ, không đúng thành phần; không tham gia các hoạt động của Cụm, Khối; không gửi hoặc gửi không đúng thời gian các báo cáo thường kỳ hoặc tài liệu phục vụ cho công tác của Cụm, Khối...). Vi phạm mỗi nội dung trừ 02 điểm (nội dung do các Cụm, Khối quy định cụ thể).

- Không xét thi đua: Không xét thi đua đối với đơn vị, địa phương không đăng ký và ký kết giao ước thi đua hằng năm; đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo (người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu hoặc cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ các cấp quản lý) vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy tố.

- Chưa xét thi đua đối với đơn vị có dấu hiệu sai phạm đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền thanh tra, điều tra hoặc đang xem xét, kết luận.

Kết quả điểm thi đua của từng đơn vị là tổng số điểm sau khi đã cộng cả điểm thưởng (nếu đạt tối đa là 100 điểm) hoặc đã trừ điểm (nếu vi phạm).

Căn cứ những nội dung, tiêu chí chủ yếu nêu trên, các Cụm, Khối thi đua xây dựng thang bảng điểm chi tiết để đưa vào thực hiện. Trong quá trình xây dựng bảng chấm điểm, các Cụm, Khối thi đua có thể điều chỉnh thay thế, bổ sung một số tiêu chí nêu ở nội dung a, b (khoản 1, phần II) cho phù hợp với đặc thù của từng Cụm, Khối nhưng không vượt quá 20% số tiêu chí đã quy định trong từng nội dung. Sau khi đã thống nhất trong Cụm, Khối thi đua, đơn vị Trưởng Cụm, Khối ban hành bảng chấm điểm chính thức để tổ chức thực hiện. Hằng năm, các Cụm, Khối thi đua đánh giá lại các tiêu chí, thang điểm để điều chỉnh cho phù hợp.

2. Phương thức chấm điểm và bình xét thi đua

a) Đối với các Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh

*** Bước 1: Các đơn vị tự chấm điểm**

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn, chỉ tiêu, kế hoạch được giao, các đơn vị thành viên tự chấm điểm theo các tiêu chí thi đua và thang điểm đã được Cụm, Khối thông qua trong năm. Việc tự chấm điểm thi đua phải dựa vào kết quả có các số liệu cụ thể về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn và các nội dung liên quan khác (thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước; thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng) của địa phương, đơn vị. Kết quả tự chấm và các tài liệu minh chứng được gửi cho đơn vị Trưởng Cụm, Khối trước ngày tổ chức tổng kết ít nhất là 7 ngày làm việc để thẩm định và tổng hợp báo cáo tại hội nghị bình xét khen thưởng.

* Bước 2: Thẩm định kết quả thi đua

Trước khi tổ chức hội nghị tổng kết, các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua gửi kết quả tự chấm điểm và các tài liệu minh chứng cho đơn vị Trưởng Cụm, Khối. Đơn vị Trưởng Cụm, Khối thi đua phối hợp với đơn vị Phó Trưởng Cụm, Khối căn cứ thang điểm quy định, tổ chức rà soát, thẩm định điểm các đơn vị tự chấm. Quá trình thẩm định nếu có sự chênh lệch với điểm tự chấm của các đơn vị thì trao đổi hoặc yêu cầu giải trình, cung cấp thêm tài liệu để chứng minh kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua. Trưởng; Phó Trưởng Cụm, Khối thi đua thống nhất đánh giá điểm thi đua của từng đơn vị trong Cụm, Khối để báo cáo tại hội nghị tổng kết. Trường hợp cần thiết, đơn vị Trưởng Cụm, Khối tổ chức họp chuyên môn với các đơn vị thành viên để thống nhất kết quả chấm điểm thi đua sau khi đã thẩm định.

* Bước 3: Bình xét thi đua

Tại hội nghị tổng kết năm, Trưởng Cụm, Khối thi đua thông qua kết quả thẩm định. Lãnh đạo các đơn vị trong Cụm, Khối trao đổi, thảo luận và thống nhất điểm thi đua của từng đơn vị. Đơn vị được đề nghị khen thưởng hoặc đưa ra để bỏ phiếu suy tôn đề nghị khen thưởng phải đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó tổng điểm của nội dung “kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn” phải đạt từ 50 điểm trở lên.

Việc bình xét suy tôn đề nghị khen thưởng thực hiện theo một trong hai cách sau:

- Căn cứ vào kết quả chấm điểm thi đua cuối cùng, nếu các đơn vị thành viên nhất trí cao thì đề nghị tặng Cờ thi đua cho đơn vị có số điểm cao nhất; sau đó lần lượt đề nghị tặng Bằng khen cho các đơn vị có số điểm cao tiếp theo cho đến hết số lượng khen thưởng theo quy định;

- Trường hợp các đơn vị thành viên chưa thống nhất cao thì thực hiện bỏ phiếu kín để lựa chọn các đơn vị xuất sắc đề nghị khen thưởng.

Phương thức thực hiện theo trình tự sau: Căn cứ vào kết quả chấm điểm thi đua cuối cùng, lựa chọn những đơn vị có số điểm cao (số đơn vị có điểm cao đưa ra để bỏ phiếu có số dư so với số lượng Cờ và Bằng khen ấn định cho từng Cụm, Khối) để đưa ra bỏ phiếu kín. Việc bỏ phiếu suy tôn được thực hiện 02 lần:

+ Bỏ phiếu lần 1: Lựa chọn các đơn vị xuất sắc của Cụm, Khối thi đua;

+ Bỏ phiếu lần 2: Chọn đơn vị tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua của Cụm, Khối thi đua (từ các đơn vị xuất sắc đã được chọn) để đề nghị tặng Cờ thi đua.

Kết quả bỏ phiếu được công bố công khai tại phiên họp. Các đơn vị được suy tôn phải đạt trên 50% số phiếu tán thành (tính trên tổng số đơn vị thành viên tham gia bỏ phiếu).

*** Bước 4: Đề nghị khen thưởng**

Sau hội nghị tổng kết, đơn vị Trưởng Cụm, Khối thi đua (của năm thi đua) và các đơn vị được đề nghị khen thưởng hoàn chỉnh thủ tục đề nghị khen thưởng, gửi Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo quy định.

b) Đối với các Khối thi đua của ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế:

*** Bước 1: Tự chấm điểm**

Trên cơ sở thang bảng điểm của Khối đã quy định, từng đơn vị tự chấm điểm cho đơn vị mình và gửi bảng điểm cùng các tài liệu minh chứng cho đơn vị Trưởng Khối thi đua trước khi tổ chức hội nghị (tài liệu minh chứng do Khối thống nhất khi xây dựng thang bảng điểm thi đua)

*** Bước 2: Thẩm định kết quả thi đua**

Trưởng Khối thi đua phối hợp với đơn vị Phó Trưởng khối căn cứ thang điểm quy định, tổ chức rà soát, thẩm định điểm các đơn vị tự chấm. Quá trình thẩm định nếu có sự chênh lệch với điểm tự chấm của các đơn vị thì trao đổi hoặc yêu cầu giải trình, cung cấp thêm tài liệu để chứng minh kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua. Trưởng; Phó Trưởng Cụm, Khối thi đua thống nhất đánh giá điểm thi đua của từng đơn vị trong Cụm, Khối để báo cáo tại hội nghị tổng kết.

*** Bước 3: Bình xét tại Khối**

- Đối với các Khối thi đua do Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế quản lý: Trên cơ sở điểm thi đua đã được thẩm định, các đơn vị trong Khối thảo luận và thống nhất tính điểm thi đua đối với từng đơn vị. Việc bình xét suy tôn đề nghị khen thưởng thực hiện như các Cụm, Khối thi đua của tỉnh.

- Đối với các Khối thi đua thuộc các bậc học do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý: Trên cơ sở điểm đã được thẩm định, các đơn vị trong Khối thảo luận và thống nhất tính điểm thi đua đối với từng đơn vị. Việc bình xét danh hiệu thi đua "Tập thể lao động tiên tiến", "Tập thể lao động xuất sắc" được thực hiện tại các Khối thi đua. Căn cứ kết quả chấm điểm và quy định về tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua, Hội nghị thống nhất chọn những đơn vị đủ điều kiện, tiêu chuẩn để đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", "Tập thể lao động xuất sắc".

(Chọn một trong hai cách: Đề nghị khen thưởng trên cơ sở điểm thi đua đã được các thành viên trong Khối thống nhất cao hoặc trên cơ sở điểm đã được thẩm định và thực hiện bỏ phiếu kín suy tôn. Những đơn vị có số điểm thấp hoặc có vi phạm quy định do Khối đề ra thì không đưa ra để bỏ phiếu hoặc đề nghị tặng danh hiệu thi đua; trường hợp bỏ phiếu, tập thể được đề nghị tặng danh hiệu phải đạt trên 50% số phiếu nhất trí).

*** Bước 4: Gửi kết quả xét thi đua**

Kết thúc hội nghị, đơn vị Trưởng Khối thi đua của năm thi đua gửi kết quả bình xét các danh hiệu thi đua cùng các tài liệu liên quan (văn bản đề nghị của Trưởng Khối, bảng chấm điểm, biên bản kết quả họp xét danh hiệu thi đua) về cơ quan (bộ phận) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, thành phố hoặc Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo.

* Bước 5: Bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở; huyện, thành phố họp xét các danh hiệu thi đua theo quy định.

- Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế: Căn cứ hồ sơ đề nghị của các Khối thi đua trực thuộc, Hội đồng xem xét, lựa chọn các đơn vị đủ tiêu chuẩn để tặng Cờ thi đua và Bằng khen theo quy định.

- Đối với cấp huyện: Căn cứ hồ sơ đề nghị của các Khối thi đua trực thuộc, Hội đồng xem xét các đơn vị đủ tiêu chuẩn để tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", "Tập thể lao động xuất sắc" (số đề nghị tặng "Tập thể lao động xuất sắc" không quá 30% số tập thể đủ điều kiện tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" theo quy định). Trên cơ sở số các tập thể đủ tiêu chuẩn đề nghị tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", lựa chọn tiếp các đơn vị xuất sắc tiêu biểu (số lượng theo quy định chung) để đề nghị tỉnh tặng Cờ thi đua và Bằng khen (tập thể đã được đề nghị tặng Cờ, Bằng khen thì không đề nghị tặng Tập thể lao động xuất sắc).

c) Đối với Cụm thi đua xã, phường, thị trấn

- Các bước tiến hành bình xét tại Cụm thực hiện như Cụm, Khối thi đua của tỉnh. Số lượng đơn vị xuất sắc của các Cụm để đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện xem xét được ấn định như sau: Cụm có dưới 10 đơn vị được chọn 03 đơn vị; từ 10 đến 15 đơn vị được chọn 04 đơn vị; từ 16 đơn vị trở lên được chọn 05 đơn vị. Kết thúc Hội nghị, đơn vị Trưởng Cụm gửi kết quả bình xét thi đua cùng các tài liệu liên quan (văn bản đề nghị, bảng chấm điểm, biên bản họp và kết quả bình xét thi đua...) về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, thành phố.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, thành phố xem xét các tập thể xuất sắc do Cụm thi đua đề nghị, lựa chọn 01 đơn vị xuất sắc tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua; những đơn vị xuất sắc còn lại đề nghị tặng Bằng khen (tập thể đề nghị tặng Cờ hoặc Bằng khen thì tập thể cán bộ, công chức của xã, phường, thị trấn phải đủ điều kiện tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến trở lên).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, hằng năm, các Cụm, Khối thi đua cụ thể hoá cho phù hợp với đặc điểm tình hình của từng Cụm, Khối và các đơn vị thành viên. Việc cụ thể hoá các nội dung, tiêu chí, bảng điểm thi đua phải được thảo luận dân chủ và được các thành viên trong Cụm, Khối thi đua thống nhất trước khi ban hành làm căn cứ chấm điểm và bình xét thi đua hằng năm.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức và hoạt động của các Cụm, Khối thi đua trực thuộc (Cụm, Khối được tỉnh giao thành lập, quản lý).

3. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động của các Cụm, Khối thi đua.

Hướng dẫn này được thực hiện từ năm 2019 (các khối thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện từ năm học 2018 - 2019) và thay thế hướng dẫn số 47/HD-TĐKT ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các Cụm, Khối thi đua đã triển khai công tác thi đua, xây dựng bảng chấm điểm thi đua trước ngày ban hành Hướng dẫn này thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn số 47/HD-TĐK nhưng khi tổ chức bình xét thi đua phải thực hiện theo Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Cụm, Khối thi đua phản ánh kịp thời về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để giải đáp hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Ban TĐKT tỉnh;
- Các đơn vị không sử dụng TDOFFCIE;

Gửi bản điện tử:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Các thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- Các đơn vị tham gia các Cụm, Khối TĐ;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, TH (T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải

